TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số /2021/QĐST-HNGĐ	An Khê, ngày 23 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 44/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Bùi Văn L, sinh năm 1986; địa chỉ: 1858/1 đường 30/4, Phường 12, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ 4, phường AB, thị xã A tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 và 119 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bùi Văn L và chị Nguyễn Thị Hồng H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về việc nuôi con:

Giao cho chị Nguyễn Thị Hồng H trực tiếp nuôi con là cháu Bùi Nguyễn Hoàng L1, sinh ngày 13/12/2014, khi cháu L1 chưa thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Anh Bùi Văn L phải cấp dưỡng nuôi con hằng tháng cho cháu L1, mỗi tháng 2.000.000đ, thời gian cấp dưỡng từ tháng 3/2021, khi cháu L1 chưa thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trên cơ sở lợi ích của con, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh Bùi Văn L và Chị Nguyễn Thị Hồng H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Bùi Văn L tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp thuận tình ly hôn là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* và án phí về cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*, được trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009970 ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A, tỉnh Gia Lai. Anh Bùi Văn L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thị Hồng H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Các đương sự;
- UBND phường AB (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Bích Thảo